

Họ và tên:.....Lớp:.....

Trường:.....

Điểm	Lời nhận xét của thầy giáo

Khoanh vào chữ cái trước kết quả đúng hoặc điền kết quả đúng vào chỗ trống:

Câu 1: (1điểm) Số liền trước của 69 là:

- A. 60 B. 68 C. 70 D. 80

Câu 2: (1điểm) Số lớn nhất có hai chữ số là:

- A. 10 B. 90 C. 99 D. 100

Câu 3: (1điểm) Số thích hợp điền vào ô trống trong phép tính

$$\square - 33 = 65 + 2 \text{ là:}$$

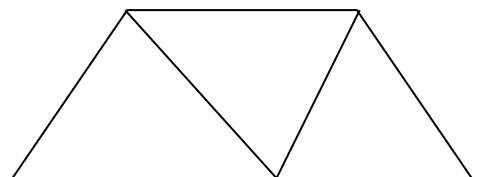
- A. 90 B. 35 C. 100 D. 67

Câu 4: (1điểm) Số thích hợp điền vào chỗ chấm **1 ngày =giờ**, là:

- A. 12 B. 24 C. 14 D. 15

Câu 5: (1điểm) Số hình tứ giác có trong hình bên là:

- A. 1 B. 2 C. 3 D. 4



Câu 6: (1 điểm) Đặt tính rồi tính:

$26 + 29$

$45 + 38$

$41 - 27$

$60 - 16$

.....			
.....			
.....			

Câu 7: (1 điểm) Tìm x:

$x + 28 = 54$

$44 + x = 72$

$x - 38 = 62$

$98 - x = 19$

.....			
.....			
.....			

Câu 8: (1 điểm) Bao ngô cân nặng 5 chục ki - lô - gam. Bao thóc nặng hơn bao ngô 5kg. Hỏi bao thóc cân nặng bao nhiêu ki - lô - gam?

Bài giải

.....

.....

.....

.....

Câu 9: (1 điểm) Năm nay, bố Lan 43 tuổi. Bố nhiều hơn Lan 35 tuổi. Hỏi năm nay Lan bao nhiêu tuổi?

Bài giải

.....

.....

.....

.....

Câu 10: (1 điểm) Trong một phép tính trừ có số bị trừ bằng số trừ và bằng 16 thì lúc này hiệu bằng mấy?

Bài giải

.....

.....

.....

.....

ĐÁP ÁN VÀ CÁCH CHO ĐIỂM MÔN TOÁN LỚP 2

Từ câu 1 đến câu 5 (5 điểm) mỗi câu khoanh đúng được 1 điểm

Câu 1: Số liền trước của 69 là:

- A. 60 **B. 68** C. 70 D. 80

Câu 2: Số lớn nhất có hai chữ số là:

- A. 10 B. 90 **C. 99** D. 100

Câu 3: $\square - 35 = 65 + 2$. Số cần điền vào ô trống là:

- A. 90 B. 35 **C. 100** D. 30

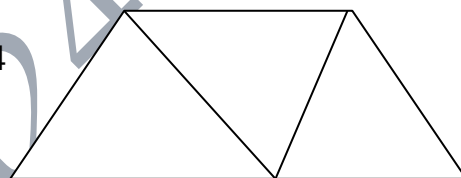
Câu 4: 1 ngày có giờ. Số cần điền vào chỗ chấm là:

- A. 12 **B. 24** C. 14 D. 15

Câu 5:

Hình bên có số hình tứ giác là:

- A. 1 B. 2 **C. 3** D. 4



Câu 6: (1điểm) Đặt tính rồi tính: Mỗi phép tính đúng được 0,25 điểm

$$\begin{array}{r} 26 + 29 \\ 26 \\ + 29 \\ \hline 55 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 45 + 38 \\ 45 \\ + 38 \\ \hline 83 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 41 - 27 \\ 41 \\ - 27 \\ \hline 14 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 60 - 16 \\ 60 \\ - 16 \\ \hline 44 \end{array}$$

Câu 7: Tìm x (1 điểm) Mỗi phép tính đúng được 0,25 điểm.

$$x + 28 = 54$$

$$x = 54 - 28$$

$$x = 26$$

$$44 + x = 72$$

$$x = 72 - 44$$

$$x = 28$$

$$x - 38 = 62$$

$$x = 62 + 38$$

$$x = 100$$

$$98 - x = 19$$

$$x = 98 - 19$$

$$x = 79$$

Câu 8: (1 điểm) Bao ngô cân nặng 5 chục ki – lô – gam. Bao thóc nặng hơn bao ngô 5kg. Hỏi bao thóc cân nặng bao nhiêu ki – lô – gam?

Bài giải

Đổi: 5 chục = 50 kg

Bao thóc cân nặng số ki – lô – gam là:

(hoặc Bao thóc cân nặng là)

$$50 + 5 = 55 \text{ (kg)}$$

Đáp số: 55 kg thóc

Câu 9: (1 điểm) Năm nay, bố Lan 43 tuổi. Bố nhiều hơn Lan 35 tuổi. Hỏi năm nay Lan bao nhiêu tuổi?

Bài giải

Năm nay Lan có số tuổi là:

(hoặc Số tuổi của Lan năm nay là:)

$$43 - 35 = 8 \text{ (tuổi)}$$

Đáp số: 8 tuổi.

Câu 10: (1 điểm) Trong một phép tính trừ có số bị trừ bằng số trừ và bằng 16 thì lúc này hiệu bằng mấy?

Bài giải

Số bị trừ bằng số trừ và bằng 16 ta có:

$$16 - 16 = 0$$

Vậy hiệu bằng 0.

Đáp số: 0.

Nếu HS chỉ đưa ra kết quả là hiệu bằng 0 vẫn cho điểm tối đa cho toàn bài